

Số: **2937** /CNBT-TCHC

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 12 năm 2021*

Về việc giao dịch hợp đồng với Tổng Công ty Cấp nước  
Sài Gòn – TNHH MTV (tổ chức có 03 thành viên  
làm người đại diện vốn góp tham gia vào Hội đồng quản trị  
tại Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

**1. Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẾN THÀNH**  
**(Mã chứng khoán: BTW)**

**2. Trụ sở chính : 194 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh**

**3. Điện thoại : (028) 38 297 147 – 38 272 990**

**4. Fax : (028) 38 229 778**

**5. Người thực hiện công bố thông tin:**

- Họ và tên : NGUYỄN DOÃN XÃ – Giám đốc Công ty
- Địa chỉ : 413 – 415 L1 Trần Hưng Đạo, phường 14, quận 5, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại :
  - + Di động : 0903951071
  - + Cơ quan : (028) 38 234 723
- Fax : (028) 38 229 778

**6. Loại thông tin công bố:**

☐ 24h      ☐ 72h      ☐ Yêu cầu      ☒ Bất thường      ☐ Định kỳ

**7. Nội dung thông tin công bố:**

Căn cứ Nghị quyết số **34** /NQ-CNBT-HĐQT ngày 31/12/2021, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành đã chấp thuận thông qua ký kết Bản thỏa thuận về Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2021, Phụ lục hợp đồng điều chỉnh đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2021, Bản thỏa thuận và Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch từ kỳ 05 đến kỳ 12 năm 2021 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV (tổ chức có 03 thành viên làm người đại diện vốn góp tham gia vào Hội đồng quản trị tại Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành).

**8. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành vào ngày 31/12/2021 tại đường dẫn: [www.capnuocbenthanh.com](http://www.capnuocbenthanh.com)**

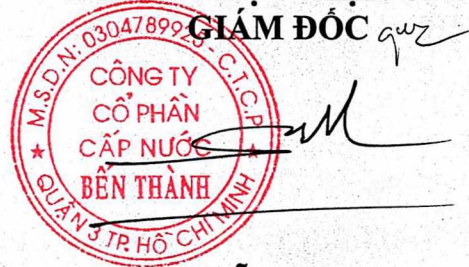
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

\* **Đính kèm:** Nghị quyết số 34 /NQ-CNBT-HĐQT ngày 31/12/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Thành viên BKS Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Kế toán trưởng Công ty;
- Lưu: VT, TC-HC.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT**



**Nguyễn Doãn Xã**

Số: **34** /NQ-CNBT-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 12 năm 2021

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về việc ký kết Bản thỏa thuận về Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2021  
Phụ lục hợp đồng điều chỉnh đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2021  
Bản thỏa thuận và Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch từ kỳ 05 đến kỳ 12 năm 2021**

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẾN THÀNH**

Căn cứ Quyết định số 6652/QĐ-UBND ngày 30/12/2005 của Ủy ban nhân dân TP.HCM về việc phê duyệt phương án và chuyển Chi nhánh Cấp nước Bến Thành thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn thành Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành được Đại hội Cổ đông thông qua ngày 28/5/2020;

Căn cứ Quy chế quản trị hiện hành của Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành được Đại hội cổ đông thông qua ngày 28/5/2020;

Xét Tờ trình số 2911/TTr-CNBT-KTTC ngày 29/12/2021 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành về việc xin ý kiến việc ký kết Bản thỏa thuận về Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2021, Phụ lục hợp đồng điều chỉnh đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2021, Bản thỏa thuận và Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch từ kỳ 05 đến kỳ 12 năm 2021 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV;

Căn cứ biên bản kiểm phiếu ngày 31/12/2021 về việc kiểm phiếu lấy ý kiến biểu quyết số 16/CNBT-HĐQT ngày 29/12/2021 của Hội đồng quản trị,

## **QUYẾT NGHỊ:**

### **Điều 1.**

1. Thông qua việc ký kết Bản thỏa thuận và Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch từ kỳ 5 đến kỳ 12 năm 2021 với đơn giá (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng) là **6.389,44 đồng/m<sup>3</sup>**; Bản thỏa thuận về Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2021 với đơn giá điều chỉnh (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng) là **6.043,03 đồng/m<sup>3</sup>**; Phụ lục Hợp đồng điều chỉnh giảm đơn giá mua bán sỉ nước sạch (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng) từ kỳ 1 đến kỳ 12 năm 2021 từ **6.389,44 đồng/m<sup>3</sup> thành 6.043,03 đồng/m<sup>3</sup>**, theo đề nghị tại Tờ trình số 2911/TTr-CNBT-KTTC ngày 29/12/2021 của Giám đốc Công ty.

2. Đối với nội dung uỷ quyền để ký kết Bản thỏa thuận, Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch theo đề nghị của Giám đốc Công ty tại Tờ trình số 2911/TTr-CNBT-KTTC ngày 29/12/2021, được điều chỉnh như sau: Hội đồng quản trị chỉ uỷ quyền cho Giám đốc Công ty xem xét để ký kết các Bản thỏa thuận, Hợp đồng mua bán sỉ nước của Quý 1/2022 với nội dung các điều khoản như trong Hợp đồng mua bán sỉ kỳ 12 năm 2021 và với đơn giá chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng là **6.043,03 đồng/m<sup>3</sup>**. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV sẽ tính toán lại đơn giá cho phù hợp với tình hình thực tế.

**Điều 2.** Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng Công ty có trách nhiệm thi hành nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Thành viên BKS Công ty;
- Các phòng, ban, đội và bộ phận có liên quan;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Phạm Thị Thanh Vân**

Số: 291 /TTr-CNBT-KTTC

Tp.HCM, ngày 29 tháng 12 năm 2021

## **TỜ TRÌNH**

**Xin ý kiến về việc ký kết**

**Bản thỏa thuận về Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2021**

**Phụ lục hợp đồng điều chỉnh đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2021**

**Bản thỏa thuận và Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch từ kỳ 05 đến kỳ 12 năm 2021**

**Kính gửi:**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẾN THÀNH**

Ngày 07/05/2021, Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành đã trình Hội đồng quản trị Tờ trình số 1189/TTr-CNBT-KTTC về việc xin ý kiến ký kết Bản thỏa thuận về Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2021 và năm 2022, Bản thỏa thuận và Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch từ kỳ 01 đến kỳ 04 năm 2021; tuy nhiên, Hội đồng quản trị Công ty chỉ chấp thuận và ban hành Nghị quyết số 26/NQ-CNBT-HĐQT ngày 19/05/2021 thông qua đơn giá mua bán sỉ từ kỳ 1 đến kỳ 4 nên việc ký kết Bản thỏa thuận và Hợp đồng mua bán sỉ các kỳ từ kỳ 5 đến kỳ 12 năm 2021 vẫn chưa thực hiện được.

Dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp và thành phố thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ thị 15-16 của Chính Phủ để chống dịch nên sản lượng nước tiêu thụ của Công ty trong năm 2021 giảm đáng kể. Nhằm khắc phục khó khăn này; ngày 05/11/2021, Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành (Công ty) đã gửi văn bản đề nghị Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV (Tổng Công ty) điều chỉnh đơn giá mua bán sỉ nước sạch kỳ 5 đến kỳ 12 năm 2021 từ 6.389,44 đ/m<sup>3</sup> xuống còn 5.899,44 đ/m<sup>3</sup> (giảm 490 đ/m<sup>3</sup> tương ứng 7,67%).

Sau khi xem xét và cân nhắc; ngày 29/12/2021, Tổng Công ty đã chấp thuận và điều chỉnh đơn giá hợp đồng mua bán sỉ nước sạch luôn cho cả năm 2021 (từ kỳ 1 đến kỳ 12 năm 2021) từ 6.389,44 đ/m<sup>3</sup> xuống còn 6.043,03 đ/m<sup>3</sup> (giảm 346,41 đ/m<sup>3</sup>). Đồng thời đề nghị Công ty thực hiện việc ký kết hợp đồng mua sỉ từ kỳ 5 đến kỳ 12 năm 2021 theo đơn giá giống như đơn giá đã được 2 bên ký kết từ kỳ 1 đến kỳ 4, tức là 6.389,44 đ/m<sup>3</sup>; đơn giá điều chỉnh giảm sẽ được ký kết bằng phụ lục hợp đồng.

### **❖ Lý do điều chỉnh:**

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 nên sản lượng nước tiêu thụ của Công ty từ khi thành phố thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ thị 15-16 đến nay giảm đáng kể. Đồng thời, việc thực hiện chủ trương miễn giảm tiền nước cho các đối tượng khách hàng bị ảnh hưởng bởi Covid -19 dẫn đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty không đạt so với kế hoạch đã đề ra.

Căn cứ Khoản 4.4 Điều 4 của Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch: “Trong thời gian thực hiện hợp đồng, Bên A sẽ tính toán lại đơn giá cho phù hợp với tình hình thực tế”

Vì vậy, để chia sẻ khó khăn với Công ty bởi lý do bất khả kháng, hai bên cùng thỏa thuận điều chỉnh đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2021.

❖ **Nội dung điều chỉnh:**

**1. Về Bản thỏa thuận và Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch từ kỳ 5 đến kỳ 12 năm 2021**

Theo đề nghị của Tổng Công ty, hai bên thống nhất Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch từ kỳ 05 đến kỳ 12 năm 2021 vẫn tiếp tục kế thừa các nội dung trong Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch từ kỳ 01 đến kỳ 04 năm 2021 với đơn giá là **6.389,44 đồng/m<sup>3</sup>**. Tuy nhiên, hai bên thỏa thuận điều chỉnh **Điều 01 – Khối lượng nước mua bán**, các điều còn lại được giữ nguyên, chi tiết cụ thể như sau:

| Điều                                     | Nội dung Hợp đồng trước điều chỉnh                                                                                                                                                                                                                              | Nội dung Hợp đồng sau điều chỉnh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Điều 01 – Khối lượng nước mua bán</b> | 1.2 Cân chỉnh và kiểm tra đồng hồ tổng:<br><br>1.2.2 Định kỳ 05 (năm) năm một lần, hai bên sẽ tiến hành kiểm tra, cân chỉnh đồng hồ tổng để đảm bảo đồng hồ tổng luôn trong tình trạng hoạt động tốt. Chi phí kiểm tra, cân chỉnh do Bên A (Tổng Công ty) chịu. | 1.2 Cân chỉnh và kiểm tra đồng hồ tổng:<br><br>1.2.2 Định kỳ 05 (năm) năm một lần đối với đồng hồ cơ khí và định kỳ 03 (ba) năm một lần đối với đồng hồ điện tử, hai bên sẽ tiến hành kiểm tra, cân chỉnh đồng hồ tổng để đảm bảo đồng hồ tổng luôn trong tình trạng hoạt động tốt. Chi phí kierem tra, cân chỉnh do Bên A (Tổng Công ty) chịu. |
|                                          | 1.4 Khối lượng nước mua bán trong một kỳ không nhỏ hơn 3.000.000 m <sup>3</sup> (ba triệu mét khối)                                                                                                                                                             | 1.4 Khối lượng nước tối thiểu mua bán trong một kỳ không nhỏ hơn 2.500.000 m <sup>3</sup> (Hai triệu năm trăm ngàn mét khối)                                                                                                                                                                                                                    |

**2. Về Bản thỏa thuận Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch (qua đồng hồ tổng) năm 2021**

Sau khi tính toán lại theo tốc độ tăng thực tế giá bán lẻ bình quân cũng như để chia sẻ tiền nước miễn giảm do Covid - 19, hai bên cùng thống nhất đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2021 như sau:

- Đơn giá mua bán sỉ chưa bao gồm thuế GTGT năm 2021 là **6.043,03 đồng/m<sup>3</sup>** (tăng 100,13 đồng/ m<sup>3</sup> so với giá mua sỉ bình quân năm 2020 (\*)).
- Đơn giá mua bán sỉ của khối lượng nước được ghi nhận tại đồng hồ khách hàng được xem là đồng hồ tổng đo đếm trực tiếp trên tài sản (tuyến ống) của Bên A (nếu có) được tính bằng 70% giá bán bình quân áp dụng cho khách hàng của Bên B xác định, tại thời điểm ghi nhận khối lượng nước mua bán của các đồng hồ này.

(\*) Giá mua sỉ năm 2020: từ tháng 01 đến tháng 06 là 6.027.77 đồng/m<sup>3</sup>; từ tháng 07 đến tháng 12 là 5.850.00 đồng/ m<sup>3</sup>; bình quân 12 tháng là 5.942,9 đồng/m<sup>3</sup>

### 3. Về Phụ lục hợp đồng điều chỉnh đơn giá mua bán sỉ năm 2021

Thống nhất ký kết Phụ lục hợp đồng với nội dung sửa đổi bổ sung một số điều khoản của Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch từ kỳ 01 đến kỳ 12 năm 2021 giữa Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV và Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành như sau:

– Sửa đổi Điểm 4.1 Điều 4 đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2021 từ **6.389,44 đ/m<sup>3</sup> thành 6.043,03 đ/m<sup>3</sup>**.

– Tổng Công ty sẽ thực hiện thanh toán cho Công ty số tiền mua bán sỉ nước sạch chênh lệch do điều chỉnh giá mua bán trong thời gian 15 (mười lăm) ngày làm việc, kể từ ngày Phụ lục Hợp đồng điều chỉnh đơn giá mua bán sỉ nước sạch có hiệu lực, chi tiết chênh lệch như sau:

| Kỳ               | Khối lượng nước mua bán sỉ | Đơn giá áp dụng trong hợp đồng | Đơn giá điều chỉnh     | Chênh lệch đơn giá     | Thành tiền            |
|------------------|----------------------------|--------------------------------|------------------------|------------------------|-----------------------|
|                  | (m <sup>3</sup> )          | (đồng/m <sup>3</sup> )         | (đồng/m <sup>3</sup> ) | (đồng/m <sup>3</sup> ) | (đồng)                |
|                  | (1)                        | (2)                            | (3)                    | (4)=(2)-(3)            | (5)=(1)*(4)           |
| 1                | 3.679.352                  | 6.389,44                       | 6.043,03               | 346,41                 | 1.274.564.326         |
| 2                | 3.466.127                  | 6.389,44                       | 6.043,03               | 346,41                 | 1.200.701.054         |
| 3                | 3.174.327                  | 6.389,44                       | 6.043,03               | 346,41                 | 1.099.618.616         |
| 4                | 3.634.050                  | 6.389,44                       | 6.043,03               | 346,41                 | 1.258.871.261         |
| 5                | 3.535.405                  | 6.389,44                       | 6.043,03               | 346,41                 | 1.224.699.646         |
| 6                | 3.200.038                  | 6.389,44                       | 6.043,03               | 346,41                 | 1.108.525.164         |
| 7                | 2.790.863                  | 6.389,44                       | 6.043,03               | 346,41                 | 966.782.852           |
| 8                | 2.839.665                  | 6.389,44                       | 6.043,03               | 346,41                 | 983.688.353           |
| 9                | 2.880.025                  | 6.389,44                       | 6.043,03               | 346,41                 | 997.669.460           |
| 10               | 2.925.263                  | 6.389,44                       | 6.043,03               | 346,41                 | 1.013.340.356         |
| 11               | 3.084.188                  | 6.389,44                       | 6.043,03               | 346,41                 | 1.068.393.565         |
| 12               | 2.983.014                  | 6.389,44                       | 6.043,03               | 346,41                 | 1.033.345.880         |
| <b>Cộng</b>      | <b>38.192.317</b>          |                                |                        |                        | <b>13.230.200.533</b> |
| <b>VAT</b>       |                            |                                |                        |                        | <b>661.510.027</b>    |
| <b>Tổng cộng</b> |                            |                                |                        |                        | <b>13.891.710.560</b> |

– Những điều khoản không thay đổi trong phụ lục này vẫn thực hiện như các điều khoản đã ghi trong hợp đồng mua bán sỉ kỳ 12 năm 2021.

#### ❖ Đề nghị phê duyệt:

Căn cứ :

– Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ:

+ Khoản 4 Điều 24 quy định: “Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty”.

+ Điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 26 quy định: “Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty của

cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% trong số cổ phần phổ thông của công ty và những người liên quan của họ”.

– Điều 9 Nghị quyết ngày 23/04/2021 của Đại hội cổ đông thường niên Công ty năm 2021 “*Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thương thảo, quyết định ký kết Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2021, năm 2022 giữa Công ty và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH MTV*”.

Theo các quy định trên, việc ký Bản thỏa thuận, Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2021 với đơn giá mới giữa Công ty và Tổng Công ty phải được Hội đồng quản trị chấp thuận, trong đó các thành viên Hội đồng quản trị là người có liên quan không được tham gia biểu quyết.

Để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty nhưng vẫn tuân thủ các quy định hiện hành, Giám đốc Công ty kính đề nghị Hội đồng quản trị xem xét các nội dung sau:

1. Phê duyệt đề Giám đốc Công ty triển khai ký kết:

– Bản thỏa thuận và Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch từ kỳ 05 đến kỳ 12 năm 2021 với đơn giá 6.389,44 đ/m<sup>3</sup>;

– Bản thỏa thuận về Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2021 với đơn giá điều chỉnh là 6.043,03 đ/m<sup>3</sup>;

– Phụ lục Hợp đồng điều chỉnh giảm đơn giá mua bán từ kỳ 1 đến kỳ 12 năm 2021 từ 6.389,44 đ/m<sup>3</sup> thành 6.043,03 đ/m<sup>3</sup>.

2. Ủy quyền cho Giám đốc Công ty xem xét để ký kết các Bản thỏa thuận, Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch các kỳ kế tiếp của năm 2022 với nội dung các điều khoản như trong Hợp đồng mua bán sỉ kỳ 12 năm 2021 và với đơn giá chưa thuế GTGT là 6.043,03 đ/m<sup>3</sup>.

Khi có sự thay đổi (điều chỉnh) khác về đơn giá mua bán, Giám đốc Công ty sẽ trình Hội đồng quản trị xem xét.

Trân trọng kính trình.

**Hồ sơ đính kèm tờ trình:**

- Dự thảo Bản thỏa thuận và Hợp đồng mua bán sỉ kỳ 12 năm 2021.
- Dự thảo Bản thỏa thuận về Hợp đồng mua bán sỉ năm 2021.
- Dự thảo Phụ lục Hợp đồng điều chỉnh đơn giá mua bán sỉ từ kỳ 1 đến kỳ 12 năm 2021.
- Công văn số 6190 /TCT-KDDVKH ngày 29/12/2021 của Tổng Công ty về việc điều chỉnh đơn giá hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2021.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Trưởng BKS Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Lưu (VT, P.KTTC).

